

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020.

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại tòa án của Hòa giải viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai ngày 28/6/2021;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2021/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Chị Vũ Thị Th H, sinh năm 1998. Hộ khẩu: thôn Th L, xã B H, huyện T O, thành phố H.

Anh Bùi Công H, sinh năm 1997. Hộ khẩu: thôn Th L, xã B H, huyện T O, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]: Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Vũ Thị Th H và anh Bùi Công H cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]: Về con chung: chị Vũ Thị Th H và anh Bùi Công H thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Vũ L Đ, sinh 2017 và cháu Bùi M A, sinh 2020. Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận: chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Vũ L Đ, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi M A; việc cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu toà án giải quyết.

[3]: Về tài sản chung: Chị H và anh H thống nhất xác nhận, anh chị không có tài sản chung.

[4]: Về vay nợ chung: Chị H và anh H thống nhất xác nhận không có vay nợ chung.

[5]: Về lệ phí: Chị H và anh H không phải nộp lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 9 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi kết quả hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021 do Hoà giải viên lập chuyển đến Toà án là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành. Do anh chị có yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành và không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị Th H và anh Bùi Công H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Vũ Thị Th H và anh Bùi Công H có 02 con chung là cháu Bùi Vũ L Đ, sinh 2017 và cháu Bùi M A, sinh 2020. Chị H và anh H thống nhất thoả thuận: chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Vũ Li Đ, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi M A; việc cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu toà án giải quyết.

Chị H và anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không có.

- *Về vay nợ chung:* Không có.

2. Về lệ phí: Chị H và anh H không phải nộp lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 9 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- THADS huyện Thanh Oai;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Thẩm phán

Phạm Vũ Phương